

KẾ HOẠCH

Giám sát tài chính năm 2022 đối với doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước và Công ty Cổ phần có vốn Nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang làm đại diện chủ sở hữu

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về việc giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước; Thông tư số 77/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2015/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 2275/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang làm đại diện chủ sở hữu,

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch giám sát tài chính năm 2022 đối với doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước và Công ty Cổ phần có vốn Nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang làm đại diện chủ sở hữu (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp). Cụ thể như sau:

I. Mục tiêu

- Đánh giá đầy đủ, kịp thời tình hình tài chính và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp để có biện pháp khắc phục tồn tại, hoàn thành mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh, nhiệm vụ công ích, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng lực cạnh tranh.

- Nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý, sử dụng vốn, tài sản Nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp.

- Kịp thời phát hiện các yếu kém trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp để có cảnh báo và đề ra biện pháp chấn chỉnh kịp thời.

- Công khai minh bạch hóa tình hình tài chính của doanh nghiệp.

II. Nội dung và phương thức giám sát

1. Nội dung giám sát

a) *Đối với công ty TNHH một thành viên 100% vốn Nhà nước:* Giám sát theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP và Điều 5 Thông tư số 200/2015/TT-BTC.

b) *Đối với công ty cổ phần do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ:* Giám sát theo quy định tại Khoản 1 Điều 33 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP và Điều 8 Thông tư số 200/2015/TT-BTC.

c) *Đối với công ty cổ phần do Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ:* Giám sát theo quy định tại khoản 2 Điều 33 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP và Điều 9 Thông tư số 200/2015/TT-BTC.

2. Phương thức giám sát

- Thực hiện bằng phương thức giám sát gián tiếp, giám sát trước, giám sát trong và giám sát sau.

- Sở Tài chính là đầu mối tổng hợp kết quả giám sát thông qua:

+ Các báo cáo tài chính, thống kê, báo cáo giám sát và các báo cáo khác của doanh nghiệp.

+ Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo giám sát tài chính đối với các doanh nghiệp của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thuế tỉnh và các Sở, ngành chức năng liên quan.

(Chi tiết Kế hoạch giám sát tại Phụ lục 01 kèm theo)

III. Đối tượng giám sát

1. Công ty TNHH một thành viên 100% vốn Nhà nước

- Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết An Giang;
- Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi An Giang.

2. Công ty cổ phần do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ

- Công ty cổ phần Phà An Giang;
- Công ty cổ phần Xây lắp An Giang;
- Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang;
- Công ty cổ phần Điện nước An Giang.

3. Công ty cổ phần do Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ

- Công ty cổ phần Du lịch An Giang;
- Công ty cổ phần Tập đoàn Lộc Trời.

IV. Phạm vi giám sát: Áp dụng đối với việc đánh giá tình hình tài chính năm 2021 và 6 tháng năm 2022 của các doanh nghiệp.

V. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Tài chính

- Thực hiện công tác tổng hợp kết quả giám sát đối với các doanh nghiệp theo kế hoạch này, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

- Thông qua hoạt động giám sát, cảnh báo cho doanh nghiệp khi phát hiện dấu hiệu rủi ro trong công tác quản lý tài chính tại doanh nghiệp. Đồng thời, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo doanh nghiệp xử lý các sai phạm và đề ra biện pháp khắc phục, ngăn chặn rủi ro, yếu kém trong công tác quản lý tài chính tại doanh nghiệp.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thuế và các Sở, ngành chức năng liên quan

- Thực hiện công tác giám sát đối với các doanh nghiệp theo kế hoạch này.

- Thẩm định, báo cáo kết quả giám sát tài chính thuộc phạm vi quản lý đối với các doanh nghiệp, gửi Sở Tài chính để tổng hợp. Thời gian gửi báo cáo được quy định như sau:

+ Đối với báo cáo giám sát tài chính năm 2021: trước ngày 30/4/2022.

+ Đối với báo cáo giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2022: trước ngày 31/7/2022.

3. Trách nhiệm của doanh nghiệp

a) Lập và gửi báo cáo giám sát tài chính

- Công ty TNHH một thành viên 100% vốn Nhà nước: Lập báo cáo giám sát tài chính theo nội dung quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 200/2015/TT-BTC và các mẫu ban hành kèm theo Thông tư, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính và các Sở, ngành **theo Phụ lục 01** kèm theo Kế hoạch này. Thời kỳ giám sát: Năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022.

- Công ty cổ phần do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ: Người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp lập báo cáo giám sát tài chính theo nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 33 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 8 Thông tư số 200/2015/TT-BTC, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính và các Sở, ngành **theo Phụ lục 01** kèm theo Kế hoạch này. Thời kỳ giám sát: Năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022.

- Công ty cổ phần do Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ: Người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp lập báo cáo giám sát tài chính theo nội dung quy định tại Khoản 2 Điều 33 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP và khoản 2 Điều 9 Thông tư số 200/2015/TT-BTC, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính và các Sở, ngành phối hợp **theo Phụ lục 01** kèm theo Kế hoạch này. Thời kỳ giám sát: Năm 2021.

b) Thời gian gửi báo cáo được quy định như sau

- Đối với báo cáo giám sát tài chính năm 2021: trước ngày 20/4/2022.
- Đối với báo cáo giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2022: trước ngày 20/7/2022.

c) Căn cứ kế hoạch giám sát tài chính năm 2022 được phê duyệt, chủ động phân công nhiệm vụ cho các phòng, ban chuyên môn để lập và gửi các báo cáo phục vụ công tác giám sát tài chính theo đúng nội dung và biểu mẫu quy định. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các ý kiến, kiến nghị các Sở, ngành có liên quan. Chủ tịch Công ty/người đại diện phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác về báo cáo giám sát của doanh nghiệp.

Trên đây là kế hoạch giám sát tài chính năm 2022 đối với doanh nghiệp doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước và Công ty Cổ phần có vốn Nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang làm đại diện chủ sở hữu. Trong quá trình thực hiện trường hợp phát sinh vướng mắc, đề nghị phản ánh thông tin về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Thuế;
- Các doanh nghiệp theo Phụ lục 01;
- Cổng thông tin điện tử An Giang;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước

Phụ lục 01

KẾ HOẠCH GIÁM SÁT TÀI CHÍNH NĂM 2022

(Kèm theo Kế hoạch số 47 /KH-UBND ngày 24 /01 /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

STT	Tên doanh nghiệp	Giám sát tình hình tài chính năm 2021			Giám sát tình hình tài chính 6 tháng đầu năm 2022		
		Phương thức	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Phương thức	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
I	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên 100% vốn Nhà nước						
1	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang	Giám sát gián tiếp, giám sát trước, giám sát trong và giám sát sau	Sở Tài chính	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục Thuế tỉnh	Giám sát gián tiếp, giám sát trước, giám sát trong và giám sát sau	Sở Tài chính	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục Thuế tỉnh
2	Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi An Giang			Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thuế tỉnh			Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thuế tỉnh
II	Công ty cổ phần do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ						
1	Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang	Giám sát gián tiếp	Sở Tài chính	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục Thuế tỉnh	Giám sát gián tiếp	Sở Tài chính	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục Thuế tỉnh
2	Công ty cổ phần Điện nước An Giang						
3	Công ty cổ phần Phà An Giang						
4	Công ty cổ phần Xây lắp An Giang						
III	Công ty cổ phần do nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ						
1	Công ty cổ phần Du lịch An Giang	Giám sát gián tiếp	Sở Tài chính	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục Thuế tỉnh	Không thực hiện giám sát tình hình tài chính 6 tháng đầu năm		
2	Công ty cổ phần Tập đoàn Lộc Trời						

